

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**                      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36/2020/HS-ST**

Ngày: 02/7/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Phước Mãng.

Bà Vũ Thị Hiệp.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Quốc T** (tên thường gọi là Lắc); Sinh ngày: 30/8/1988; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 282/8 đường NTL, Phường L, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T1 (chết) và bà: Nguyễn Thị N; Có vợ: Không và con: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 16/10/2019.

Tiền án:

- Ngày 20/7/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 1760/2009/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2011 và đã thi hành xong phần án phí ngày 15/01/2010 (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 198/GCN-CHXHPT của Trại giam Thủ Đức và Công văn trả lời xác minh số: 1135/XN-CCTHADS ngày 17/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 15/6/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Bản án số: 131/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2015 và đã thi hành xong phần án phí ngày 26/9/2013 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án

phạt tù số: 418/GCN của Trại giam Xuyên Mộc và Công văn trả lời xác minh số: 869/XN-CCTHADS ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Ngày 27/5/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 71/2016/HS-ST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2019 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 27/GCN của Trại giam Phước Hòa).

(có mặt)

- Bị hại:

Ông Đoàn Văn Tr (Mập); Sinh ngày: 14/3/2000; Trú tại: 1487 đường PTH, Phường F, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 16/10/2019, Nguyễn Quốc T đến tiệm game bắn cá số 800 đường ADV, Phường M, Quận N chơi game. Sau khi thua hết tiền, Thông hỏi ông Đoàn Văn Tr (quản lý tiệm game) mượn tiền để tiếp tục chơi, nhưng ông Tr không đồng ý, nên T bỏ đi ra ngoài thì phát hiện có chiếc xe gắn máy (loại xe Vario, sơn màu trắng đỏ), biển số 59L2-855.02 của ông Tr đang dựng trước cửa tiệm game, chìa khóa xe còn cắm vào ổ khóa công tắc mà không có người trông coi liền đi đến ngồi xuống phía bên trái chiếc xe rồi mở công tắc nổ máy xe. Sau đó, T ngồi lên xe và dùng hai chân đẩy lùi chiếc xe về phía sau định tẩu thoát thì bị ông Tr phát hiện tri hô cùng những người xung quanh đuổi theo bắt giữ giao Công an Phường 13, Quận 6 giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe gắn máy biển số 59L2-885.02, nhãn hiệu Honda, số loại Vario 125; 01 USB màu đen (có dữ liệu ghi lại hình ảnh Nguyễn Quốc T thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe của ông Đoàn Văn Tr vào ngày 16/10/2019). Ngoài ra, còn thu giữ của Nguyễn Quốc T 01 con dao bấm cán màu đen, lưỡi bằng kim loại và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen.

Tại Công an Phường 13, Quận 6 cũng như tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Nguyễn Quốc T đều khai nhận thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Văn bản số: 1847/TCKH ngày 25 tháng 10 năm 2019 và Bản Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 3 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc xe mô tô biển số 59L2-885.02, nhãn hiệu Honda, số loại Vario 125, tại thời điểm ngày 16/10/2019, có giá là: 45.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKS-Q6 ngày 05 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T

về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Quốc T khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe gắn máy (loại xe Vario, sơn màu trắng đỏ, bị cáo không nhớ biển số) của ông Đoàn Văn Tr tại tiệm game bắn cá số 800 đường ADV, Phường M, Quận N vào tối ngày 16/10/2019 và bị bắt quả tang như nội dung bản cáo trạng nêu.

Bị hại Đoàn Văn Tr khai cũng tương tự và xác nhận chiếc xe gắn máy biển số 59L2-885.02, nhãn hiệu Honda, số loại Vario 125, sơn màu trắng đỏ mà bị cáo Nguyễn Quốc T chiếm đoạt vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 16/10/2019 là xe của ông và ông đã được nhận lại chiếc xe này. Nay, ông không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 04 năm đến 05 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Đoàn Văn Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bấm cán màu đen, lưỡi bằng kim loại.

Trả lại bị cáo Nguyễn Quốc T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Quốc T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Quốc T, của bị hại Đoàn Văn Tr tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản kiểm tra hình ảnh qua Camera của Công an Quận 6; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quốc T đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Quốc T đã lợi dụng sự sơ hở của ông Đoàn Văn Tr, lén lút chiếm đoạt của ông Tr 01 chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Vario 125, biển số 59L2-885.02 trị giá 45.000.000 đồng, là phạm tội «Trộm cắp tài sản». Mặt khác, bị cáo đã tái phạm (ngày 20/7/2009, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản»; ngày 15/6/2012, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy»; ngày 27/5/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 03 năm tù về tội «Trộm cắp tài sản»), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là «Tái phạm nguy hiểm». Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội: «Trộm cắp tài sản» thuộc trường quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo Nguyễn Quốc T là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc T là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị phát hiện và thu giữ lại tài sản là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản đã được thu hồi trả bị hại) và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Nguyễn Quốc T còn có thể bị phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có

khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, ông Đoàn Văn Tr xác nhận đã nhận lại chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Vario 125, biển số 59L2-885.02 (số khung 5119JK178082, số máy JM51E1177871) và 01 USB màu đen và không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Việc xử lý vật chứng: 01 con dao bấm cán màu đen, lưỡi bằng kim loại, là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Còn 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc T. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định do bị cáo phạm tội mà có hay bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 130/PNK ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 14/QĐ-VKS-Q6 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Công an Quận 6)

[7] Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc T** (Lắc) phạm tội: «Trộm cắp tài sản».
- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc T** (Lắc) 04 (bốn) năm tù.  
Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2019.
- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.  
Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao bấm cán màu đen, lưỡi bằng kim loại.
- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.  
Trả lại bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Quốc T, bị hại Đoàn Văn Tr có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**